

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Quản lý kế hoạch giảng dạy

-oOo-

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 01/09/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
1	802053	Điện động lực học	3	45	Đỗ Quang Bình	11540	01		2	4	2	2.B105	DLI1241,DLI1231	12345-7890-----
2			3	45	Đỗ Quang Bình	11540			4	8	3	1.C204	DLI1241,DLI1231	12345-7890-----
3	802103	Nhiệt học	3	20	Phạm Thị Thủy	11153	01		3	8	3	C.E604	DLI1251	-234567890-----
4			3	20	Phạm Thị Thủy	11153			4	1	2	C.E604	DLI1251	-234567890-----
5	802111	Dạy học thí nghiệm Vật lý phổ thông	2	20	Lê Minh Thanh Châu	10156	01		3	6	5	C.HTA406	DLI1241	1234567890-----
6	802114	Thực tế bộ môn	1	40	Lê Thị Minh Phương	11222	01		0	0	3		DLI1231	-----6-----
7	802118	Khoa học vật liệu và công nghệ nano	3	20	Phạm Thị Thủy	11153	01		6	8	3	C.B002	DLI1221	123456789012345----
8	802135	Thiên văn học đại cương	3	17	Võ Thành Lâm	10125	01		5	6	2	2.B104	DKH1221	123456-890-----
9			3	17	Võ Thành Lâm	10125			5	8	3	2.B302	DKH1221	123456-890-----
10	802135	Thiên văn học đại cương	3	20	Võ Thành Lâm	10125	02		5	1	3	2.B105	DLI1221	123456789012345----
11	802301	Cơ học	4	20	Lương Văn Tùng	11375	01		3	1	3	2.B105	DLI1251	-2345678901-----
12			4	20	Lương Văn Tùng	11375			4	3	3	2.B106	DLI1251	-2345678901-----
13	802303	Phương trình vật lý - toán	3	60	Lê Thị Minh Phương	11222	01		2	1	3	2.B104	DLI1241,DLI1231	12345-78-----
14			3	60	Lê Thị Minh Phương	11222			5	8	3	1.C204	DLI1241,DLI1231	12345-78-----
15			3	60	Lê Thị Minh Phương	11222			5	8	3	1.C204	DLI1241,DLI1231	-----9-----
16	802305	Hướng dẫn giải bài tập vật lý THPT	3	45	Bùi Thị Cẩm Huệ	10138	01		4	6	2	1.C204	DLI1241,DLI1231	12345-7890-----
17			3	45	Bùi Thị Cẩm Huệ	10138			6	8	3	C.E604	DLI1241,DLI1231	12345-7890-----
18	802401	Vật lý nguyên tử và hạt nhân	3	25	Đỗ Quang Bình	11540	01		5	3	3	2.B109	DLI1241	123456789-----
19			3	25	Đỗ Quang Bình	11540			5	6	2	1.C204	DLI1241	123456789-----
20	802403	Cơ học lượng tử	3	25	Đỗ Quang Bình	11540	01		2	8	3	C.B004	DLI1221	123456789012345----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 01/09/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
21	802407	Thực hành sư phạm THPT 2	2	20	Nguyễn Đăng Thuấn	11074	01		3	3	3	C.B002	DLI1231	12345-78901-----
22			2	20	Nguyễn Đăng Thuấn	11074			4	3	3	C.B002	DLI1231	12345-78901-----
23	802407	Thực hành sư phạm THPT 2	2	20	Bùi Thị Cẩm Huệ	10138	02		4	1	2	C.B106	DLI1231	12345-78901-----
24			2	20	Bùi Thị Cẩm Huệ	10138			6	4	2	C.E204	DLI1231	12345-78901-----
25			2	20	Bùi Thị Cẩm Huệ	10138			6	6	2	C.E204	DLI1231	12345-78901-----
26	802408	Kiểm tra đánh giá trong dạy học Vật lý THPT	3	25	Nguyễn Thị Nhị	11778	01		5	8	3	C.B002	DLI1221	123456789012345----
27	802415	Phương pháp nghiên cứu khoa học ngành Sư phạm Vật lý	2	60	Lê Minh Thanh Châu	10156	01		2	6	3	2.B104	DLI1231,DLI1241	12345-78901-----

Ngày.....tháng.....năm.....

Người lập biểu